

I: ĐẶT VẤN ĐỀ

1. TÍNH CẤP THIẾT CỦA SÁNG KIẾN:

Trong chương trình giáo dục phổ thông hiện nay, môn Mỹ thuật cùng với các môn học khác trong nhà trường có những vai trò góp phần quan trọng đào tạo nên những con người phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ. Trong đó nhu cầu phát triển về thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản không ngừng được phát triển và dần có vai trò quan trọng đối với con người và nhất là thế hệ trẻ.

Môn Mỹ thuật là một trong những môn học bắt buộc ở trường phổ thông. Đặc biệt ở trường tiểu học lại rất quan trọng vì đây là cấp học nền móng xây dựng kiến thức ban đầu cho học sinh phát triển về sau. Môn Mỹ thuật ở trường Tiểu học trang bị cho học sinh những kiến thức ban đầu, cơ bản nhất góp phần từng bước hình thành kỹ năng cảm thụ cái đẹp và biết vận dụng cái đẹp vào trong học tập sinh hoạt hằng ngày.

Mục tiêu của môn mỹ thuật trong trường Tiểu học là:

- Lấy giáo dục thẩm mỹ cho học sinh làm nhiệm vụ chủ yếu.
- Cung cấp cho học sinh những kiến thức sơ đẳng ban đầu về mỹ thuật.
- Hình thành và củng cố các kỹ năng đơn giản cần thiết để các em hoàn thành các bài tập của chương trình.
- Giúp các em có được những cơ sở ban đầu để cảm nhận cái đẹp trong cuộc sống tự nhiên. Bước đầu hiểu cái đẹp và tạo ra cái đẹp theo khả năng và cảm nhận riêng của chính mình, vận dụng cái đẹp vào học tập và sinh hoạt hàng ngày.
- Giúp các em học tốt các môn khác, tích cực tham gia vào các hoạt động mỹ thuật trong và ngoài nhà trường.

Như chúng ta đã biết: Học sinh tiểu học có trí thông minh khá nhạy bén, sắc sảo, có óc tưởng tượng phong phú, đó là tiền đề tốt cho việc phát triển tư duy thẩm mỹ nhưng các em cũng rất dễ bị phân tán, rối trí nếu bị áp đặt, căng thẳng hay quá tải. Vì vậy muốn giờ học có hiệu quả thì đòi hỏi người giáo viên phải đổi mới phương pháp dạy học tức là kiểu dạy học: “Lấy học sinh làm trung tâm”, hướng tập trung vào học sinh, trên cơ sở hoạt động của các em. Yêu cầu của giáo dục hiện nay đòi hỏi phải đổi mới phương pháp dạy học môn Mỹ thuật ở bậc tiểu học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh. Vì vậy người giáo viên phải gây được hứng thú học tập cho các em bằng

cách lôi cuốn các em tham gia vào các hoạt động học tập.

Là giáo viên dạy bộ môn mỹ thuật lâu năm, để thích ứng và dạy tốt bộ môn của mình, tôi luôn tìm tòi và tiếp thu đổi mới phương pháp và có sự đầu tư thật tốt nhằm nâng cao chất lượng dạy và học môn mỹ thuật cho các em học sinh. Vì thế tôi đã nghiên cứu và tích lũy những phương pháp mới tổ chức cho học sinh học tập thoải mái, nhẹ nhàng qua những tiết học đạt kết quả. Nên tôi xin đề cập đến đề tài: **“Một số giải pháp giúp học sinh học tốt môn Mỹ thuật lớp 2”** để góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của môn Mỹ thuật.

2. MỤC TIÊU CỦA SÁNG KIẾN

- Giúp học sinh thêm yêu thích môn học thông qua các hoạt động học tập.
- Giúp học sinh phát huy được trí tưởng tượng, sáng tạo, khả năng tư duy, rèn luyện cho các em có khả năng biểu đạt, phân tích và tăng cường kỹ năng giao tiếp.

Mặt khác, qua việc đúc kết những kinh nghiệm cũng chính là một trong những cách để ghi nhận và xem xét lại quá trình thực hành giảng - dạy, để hoàn thiện kỹ năng sư phạm của bản thân, để chọn lọc ra những gì đã làm tốt, cái gì cần phải làm tốt hơn và nghĩ cách khắc phục những gì chưa tốt. Việc tự phân tích thiết yếu này có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển nghề nghiệp của mỗi giáo viên, đồng thời giúp cho mỗi giáo viên có cơ hội để trao đổi, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau nhằm hướng tới mục tiêu giáo dục đạt kết quả cao hơn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

3. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NGHIÊN CỨU

3.1. Thời gian nghiên cứu

- Tôi nghiên cứu và thực hiện đề tài ngày 15 tháng 9 năm 2023 đến ngày 15 tháng 4 năm 2024.

3.2. Đối tượng nghiên cứu:

- Chủ thể: Biện pháp dạy học môn Mỹ thuật cho học sinh theo phương pháp mới **“Một số giải pháp giúp học sinh học tốt môn Mỹ thuật lớp 2”**
- Khách thể: Học sinh lớp 2 trường Tiểu học Tòng Bạt – Ba Vì

3.3. Phạm vi nghiên cứu:

- Tìm hiểu, nghiên cứu những vấn đề cơ bản thường gặp, những tình huống, ưu điểm, hạn chế qua quá trình dạy và học bộ môn Mỹ thuật bộ sách Cánh diều của học lớp 2 sinh trường Tiểu học Tòng Bạt.

II: NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN

1. HIỆN TRẠNG CỦA VẤN ĐỀ

Trong những năm học vừa qua tôi được phân công giảng dạy môn Mỹ thuật khối lớp 2, và qua việc thăm lớp, dự giờ việc dạy học của đồng nghiệp, tìm hiểu thực trạng của học sinh và được trực tiếp giảng dạy môn Mỹ thuật lớp 2, bản thân tôi có vài nhận xét trong việc dạy học Mỹ thuật của giáo viên và học sinh như sau:

a. Về phía giáo viên:

- Giáo viên đã nắm chắc được yêu cầu của việc đổi mới phương pháp dạy học một cách cơ bản, việc sử dụng đồ dùng dạy học hiệu quả. Thông qua các tiết dạy mẫu, tiết chuyên đề đã mang lại cho mỗi giáo viên nhiều kinh nghiệm và thành công hơn khi áp dụng vào giảng dạy môn Mỹ thuật. Bên cạnh đó giáo viên còn chưa nghiên cứu kĩ để khai thác hết kiến thức, dạy máy móc, chưa chú trọng dạy phát huy sáng tạo cho học sinh, nên học sinh chỉ nhớ các bước thực hiện cơ bản và vận dụng thực hành, chứ chưa có sự sáng tạo trong từng sản phẩm mỹ thuật, nên khi vận dụng mỹ thuật vào thực tế cuộc sống chưa tốt.

- Giáo viên chưa thực sự quan tâm đúng mực đến việc giúp học sinh thấy được mối liên hệ giữa mỹ thuật và cuộc sống. Ngại thay đổi, bổ sung mà vẫn sử dụng các bài tập trong sách giáo khoa một cách máy móc, không còn phù hợp với thực tế cuộc sống cũng như phù hợp với học sinh của mình.

- Một số giáo viên thường ngại thay đổi phương pháp cũng như hình thức tổ chức dạy học vì thấy phiền phức và mất thời gian. Ở phương pháp dạy học cũ giáo viên thường nêu ra các bước thực hiện ở phần cách vẽ và giáo viên thực hiện làm mẫu luôn để học sinh làm theo. Vì vậy sản phẩm của học sinh thường giống nhau, chất lượng chưa tốt và không phát huy được tính sáng tạo, tất cả các nội dung của bài học vẫn đang chỉ dừng lại ở trong sách vở, các em chưa có nhiều cơ hội thực hành trải nghiệm thực tế.

b. Về phía học sinh

- Do đặc điểm tâm lí của lứa tuổi nên khả năng chú ý và tập trung còn yếu, tính kỉ luật chưa cao dễ mệt mỏi.

- Chất lượng học sinh không đồng đều, nhiều học sinh không nắm vững kiến thức cơ bản, khi vẽ thực hành một cách máy móc xa rời thực tiễn, chỉ làm theo mẫu chứ chưa tự suy nghĩ để sáng tạo. Các em chưa hiểu được ý nghĩa của việc học mỹ thuật và chưa nhìn thấy tính ứng dụng, tính thực tiễn.

- Kiến thức về cuộc sống thực tế của học sinh còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc tiếp thu bài học.

- Học sinh học mỹ thuật như thể bị bắt buộc và cũng không hứng thú với môn học, bởi giáo viên chưa chỉ rõ cho học sinh tính thực tế trong học mỹ thuật ở chỗ nào.

Tất cả những vấn đề trên rất đáng lo ngại, ảnh hưởng lớn đến việc học Mỹ thuật của học sinh. Vì vậy để đưa ra các giải pháp sát với thực tế và có tính khả thi, ngay từ đầu năm tôi đã tiến hành điều tra tại khối lớp 2 trong năm học 2023 - 2024, xem các em đạt ở mức độ nào từ đó tìm ra biện pháp khắc phục và kết quả như sau:

*** Tình hình thực tế trước khi thực hiện:**

MINH CHỨNG KÈM THEO (BẢNG 1)

2. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN SÁNG KIẾN

Từ thực tế giảng dạy ở giai đoạn đầu, phần đông học sinh yêu thích môn học. Tuy nhiên vẫn có một số em rất thờ ơ, thậm chí chán nản mỗi khi đến giờ học, điều này khiến cho tiết học trở nên nặng nề, không hứng thú. Vì vậy việc khắc phục tâm lý cho học sinh quả là khó khăn và hết sức cần thiết. Dựa vào tâm lý của học sinh là thích khen ngợi, động viên và hay tò mò nên trước thời gian thực hành, trong phần “cách thực hiện” tôi đưa ra hình minh họa các bước tiến hành để học sinh tự nhận biết và nêu ra các bước thực hiện để vận dụng khi thực hành. Ngoài ra tôi còn giới thiệu cho các em một số sản phẩm tiêu biểu của những họa sĩ nhí để các em xem và tự học tập theo cách vẽ, cách thể hiện tranh, cách tạo những sản phẩm 3D. Phân tích cho các em thấy được cái hay, cái đẹp được thể hiện qua các tác phẩm, động viên các em ai cũng có thể tạo ra những sản phẩm đẹp. Vì thế sự căng thẳng và chán nản trong mỗi giờ học được giảm bớt đi, các em đã có hứng thú hơn với các tiết học. Sau đó trong những bài học vẽ tranh tôi khuyến khích các em vẽ nhiều và vẽ đẹp cho học sinh tự nhận xét, tự đánh giá tác phẩm của bạn có đẹp hay không đẹp và vì sao? Như vậy tôi đã hướng dẫn cho các em biết tự nhận xét, đánh giá được sản phẩm của bạn và mình.

Qua đó trong quá trình giảng dạy tôi đã đưa ra một số giải pháp sau đây nhằm nâng cao chất lượng giáo dục Mỹ thuật.

2.1. Giải pháp 1: Lập kế hoạch dạy học thực hiện quy trình theo phương pháp mới.

Khi dạy học dưới bất cứ phương pháp nào đều yêu cầu giáo viên phải lập được kế hoạch dạy học hoàn chỉnh. Đó không chỉ là đơn thuần thực hiện cho đúng nhiệm vụ khi lên lớp mà nó còn thể hiện tinh thần trách nhiệm của mỗi giáo viên đối với học sinh. Có thể nói việc lập kế hoạch giảng dạy tốt là đã thành công một nửa của quá trình dạy học. Giáo viên là người điều khiển quá trình và tạo điều kiện cho học sinh phát triển tư duy bằng các câu hỏi mở và khuyến khích các em chia sẻ những kinh nghiệm sẵn có của mình. Điều này tạo ra nền tảng cần thiết để giúp các em kiến tạo được quy trình học tập của mình bằng cách liên hệ những điều đã biết với những điều sẽ học. Khi lập kế hoạch giáo viên phải căn cứ vào tình hình thực tế của lớp để điều chỉnh, thay đổi cho phù hợp và sát với khả năng tiếp thu của học sinh. Kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn bộ chủ đề theo yêu cầu cần đạt của bài học có thể ngắn, dài và kết nối, liên kết, xuyên chuỗi các hoạt động quy trình với nhau, kết thúc hoạt động này sẽ là mở đầu cho hoạt động tiếp theo... Cụ thể khi xây dựng kế hoạch dạy học theo phương pháp mới, giáo viên cần phải chú ý tới:

+ Yêu cầu cần đạt: Mỗi bài học, tiết học đều có yêu cầu chung là hướng tới hình thành cho học sinh phát huy khả năng tưởng tượng, sáng tạo và năng lực diễn đạt bằng lời nói, học sinh tưởng tượng và sáng tạo được một câu chuyện bằng ngôn ngữ mỹ thuật. Tuy nhiên, giáo viên vẫn cần xác định rõ yêu cầu cần đạt cụ thể của bài học đó là học sinh hiểu được gì? Thực hiện như thế nào và làm được gì?

*** Ví dụ minh họa:**

- **Chủ đề: Vui học với tranh in – Bài: Làm quen với tranh in**

- Yêu cầu cần đạt của tiết 1 là:

- + Học sinh tìm hiểu về tranh in, cách in đơn giản.
- + Học sinh tạo sản phẩm tranh in bằng vật liệu có sẵn.
- + Biết giới thiệu và nhận xét sản phẩm

+ Nội dung chủ đề: Nội dung các chủ đề phải vừa sức học sinh, phù hợp với tâm lý lứa tuổi của các em.

- Yêu cầu cần đạt tiết 2 là: - Bước đầu biết sử dụng vật liệu sẵn có để làm khuôn in và vận dụng được cách in đơn giản để sáng tạo sản phẩm theo ý thích. Biết trao đổi, chia sẻ trong thực hành, sáng tạo.

- + Biết sắp xếp sản phẩm của cá nhân trang trí tạo thành sản phẩm nhóm.
- + Biết trưng bày, giới thiệu, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

- Điều kiện tiên quyết: Đó là những yêu cầu thiết yếu để quá trình giảng dạy có hiệu quả, bao gồm: Tạo điều kiện để học sinh học qua nhiều kênh; chú ý khả năng, phong cách học của từng học sinh; kết hợp kiến thức của bản thân học sinh và chiến lược học tập; xây dựng môi trường học tập thân thiện, truyền cảm hứng cho các em.

- Môi trường học tập: Học tại lớp, học ở phòng chức năng hay sân trường. Môi trường học tập thoải mái sẽ hỗ trợ rất nhiều cho quá trình dạy và học.

- Quá trình đánh giá học: Mỗi quá trình học là một chuỗi các hoạt động diễn ra.

- Đánh giá: giá từng giai đoạn và đánh giá cả quá trình thực hiện.

Môn Mỹ thuật là môn dành thời gian chủ yếu cho học sinh thực hành, do vậy giáo viên cần thiết kế tổ chức các hoạt động trải nghiệm phong phú, đa dạng nhưng không quá dài, mất nhiều thời gian. Tuyệt đối không đưa ra tranh vẽ, sản phẩm làm mẫu để học sinh quan sát trước khi thực hành mà phải để học sinh chủ động tích cực tìm hiểu và tham gia vào quá trình tranh luận, thảo luận, bàn bạc khi làm việc cùng các bạn.

2.2. Giải pháp 2: Xây dựng các chủ đề học tập có nội dung gần gũi, quen thuộc và phù hợp với khả năng nhận thức của các em.

Để xây dựng các chủ đề cho phù hợp với lứa tuổi học sinh, phù hợp với khả năng của các em, trước hết giáo viên cần nghiên cứu nội dung, chương trình Mỹ thuật bộ sách Cánh diều hiện hành, xây dựng kế hoạch dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới. Đồng thời tham khảo Tài liệu tập huấn phương pháp dạy học Mỹ thuật theo chương trình mới để xây dựng các chủ đề cho đảm bảo mục tiêu giáo dục của môn học. Nghiên cứu những tài liệu hỗ trợ cho chương trình Mỹ thuật hiện hành của các giảng viên mỹ thuật Trường Đại học sư phạm Nghệ thuật Trung ương và một số Giáo viên ở các trường Tiểu học tham gia thí điểm. Tài liệu này sẽ giúp cho các giáo viên Mỹ thuật Tiểu học có thể vận dụng linh hoạt phương pháp dạy học mới vào thực tiễn một cách hiệu quả. Tuy nhiên tùy điều kiện vật chất của nhà trường, khả năng chuẩn bị đồ dùng học tập của học sinh mà giáo viên có thể bỏ bớt, thay vào chủ đề khác hoặc xây dựng số lượng tiết dạy theo từng chủ đề cho phù hợp.

*** Ví dụ minh họa:**

Bài 5: “Khu vườn vui vẻ” với phạm vi hơi rộng, khó giải thích cho học sinh thì giáo viên có thể điều chỉnh cách tiếp cận bài học để học sinh bước đầu thấy được sự lặp lại của hình, nét có thể tìm thấy trong tự nhiên, trong đời sống và trên sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật. Nói chung, khi lựa chọn các chủ đề giáo viên cần quan tâm đến sở thích, tâm lý lứa tuổi, khả năng nhận thức của học sinh để có những nội dung học tập sinh động và hiệu quả nhất.

Bên cạnh đó, cần xây dựng kế hoạch giảng dạy linh hoạt và có sự tích hợp hài hòa các quy trình dạy - học mỹ thuật mới sao cho phù hợp với đối tượng học sinh lớp 2 cũng như điều kiện thực tế tại địa phương, xác định rõ thời gian, số tiết, quy trình thực hiện, mục tiêu giáo dục của từng chủ đề ngay từ đầu năm học. Cần lưu ý lựa chọn thứ tự các chủ đề phải đi từ dễ tới khó, từ đơn giản đến sinh động...để học sinh dễ tiếp thu. Việc đề ra kế hoạch chi tiết giúp giáo viên chủ động hơn trong việc nâng cao nhận thức cho học sinh.

2.3. Giải pháp 3: Vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học của chương trình Mỹ thuật lớp 2 phù hợp với khả năng nhận thức của học sinh.

a. Phương pháp quan sát:

Học sinh sử dụng các giác quan để quan sát đối tượng, giúp học sinh thu thập thông tin và hình thành hiểu biết cần thiết về đối tượng. Do vậy quan sát là một trong các thành tố góp phần phát triển nhận thức, bồi dưỡng khả năng cảm thụ thẩm mỹ ở học sinh, kích thích học sinh hình thành ý tưởng thẩm mỹ cho thực hành sáng tạo và ứng dụng thực tiễn.

Khi thực hiện tùy vào nội dung, mục đích quan sát và điều kiện dạy học thực tiễn, có thể tổ chức học sinh độc lập quan sát hoặc quan sát cùng bạn. Kết hợp hướng dẫn, gợi mở học sinh huy động các giác quan trong quan sát, cảm nhận về đối tượng, tạo điều kiện và khuyến khích học sinh quan sát các hoạt động thực tiễn trong nhà trường, đời sống xung quanh.

b. Phương pháp trực quan:

Sử dụng phương pháp trực quan là một trong những đặc trưng cơ bản của dạy học mỹ thuật, giúp học sinh huy động được sự tham gia của nhiều giác quan vào quá trình nhận thức, kích thích hứng thú, sự tập trung trong khơi gợi trí tò mò, thích tìm hiểu, khám phá của học sinh vào hoạt động học tập, giúp học sinh phát triển tư duy, trí tưởng tượng hình ảnh, khả năng phát hiện vấn đề, phát triển nhận thức, hình thành ý tưởng thẩm mỹ.

Căn cứ vào nội dung, kiến thức bài học để lựa chọn những đồ dùng trực quan phù hợp, có hình khối, đường nét, màu sắc ... đơn giản, gần gũi trong đời sống, bảo đảm minh họa rõ ràng cho nội dung dạy học và phù hợp với yêu cầu cần đạt trong bài học cụ thể.

c. Dạy học kết hợp thảo luận và thực hành nghệ thuật:

Đây là hình thức tổ chức cho học sinh kết hợp cá nhân với học tập hợp tác trong luyện tập, thực hành sáng tạo và trao đổi, thảo luận. Quá trình học tập này bổ sung cho nhau làm sâu sắc hơn việc học mỹ thuật của học sinh, đồng thời giúp học sinh vừa làm quen với sáng tạo nghệ thuật, vừa thưởng thức nghệ thuật, góp phần phát triển khả năng cảm thụ thẩm mỹ và khả năng sáng tạo ở học sinh, cũng như giúp học sinh nuôi dưỡng tình yêu nghệ thuật vào cuộc sống.

Những Phương pháp này tạo cảm hứng cho giáo viên và nó còn có thể điều chỉnh cho phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tế tại địa phương. Giáo viên có thể phát triển khả năng của học sinh ở các mức độ khác nhau trong các phương pháp này như khả năng trải nghiệm, sáng tạo, biểu đạt, giao tiếp và đánh giá. Với bất kì phương pháp dạy học mỹ thuật nào, giáo viên cũng cần quan tâm đến việc dẫn dắt học sinh trao đổi, thảo luận trong suốt quy trình với các hoạt động học như thế nào và trưng bày tác phẩm hoàn thành ra sao. Cùng lúc với việc phát triển những khả năng nói trên, học sinh cũng có thể phát triển các giác quan, các kỹ năng sống, các năng lực hợp tác, kinh nghiệm và khả năng giải quyết vấn đề, năng lực tự học và tự đánh giá. Giáo dục mỹ thuật giúp học sinh có khả năng khám phá ra năng lực của mình thông qua các phương tiện khác nhau cũng như trải nghiệm những niềm vui thích khi tạo ra những sản phẩm, những biểu đạt mang tính độc lập và đặc sắc của mình. Điều này giúp học sinh có thể sử dụng và ứng dụng ngôn ngữ mỹ thuật để có thể biểu đạt kinh nghiệm và thái độ của các em bằng nhiều cách khác nhau. Cụ thể là:

- Năng lực giao tiếp được phát triển thông qua việc thảo luận, làm việc nhóm.
- Năng lực đánh giá được phát triển qua quá trình quan sát, trải nghiệm và thưởng thức các sản phẩm mỹ thuật do chính các em tạo nên.

***Khi thực hiện cần lưu ý:**

- Giáo viên cũng cần phối hợp tích cực với phụ huynh, đồng nghiệp, Ban giám hiệu để phối hợp huy động nguồn lực dạy học Mỹ thuật hiệu quả; yêu cầu học sinh chuẩn bị các vật liệu, đồ dùng học tập cho buổi học sau.
- Giáo viên cũng cần cho học sinh mang sản phẩm về nhà để trưng bày

thành góc Mĩ thuật ở gia đình; nhà trường có thể tổ chức triển lãm, trưng bày sản phẩm của học sinh vào các ngày sinh hoạt tập thể.

- Họa phẩm và vật liệu phục vụ cho phương pháp dạy Mĩ thuật này, có thể tận dụng tối đa các phương tiện, đồ dùng học tập sẵn có, sử dụng linh hoạt các chất liệu học sinh đã có, hướng dẫn học sinh sưu tầm các chất liệu sẵn có ở địa phương, những vật dụng bỏ đi để tạo ra nhiều chất liệu phong phú trong các hoạt động dạy học Mĩ thuật.

2.4. Giải pháp 4: Xây dựng môi trường học tập thân thiện, tạo hứng thú học tập cho học sinh thông qua các hoạt động thi đua, trò chơi.

a. Xây dựng môi trường học tập thân thiện:

Để các học sinh tự tin hơn khi thực hiện các sản phẩm của mình thì rất cần một môi trường học tập thân thiện. Phong trào này cũng đã được Bộ Giáo dục-Đào tạo triển khai trong toàn ngành từ những năm gần đây, được xác định gồm 5 nội dung. Đó là:

- Xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn.
- Dạy và học có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi của học sinh ở mỗi địa phương, giúp các em tự tin trong học tập.
- Rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.
- Tổ chức các hoạt động tập thể, vui tươi, lành mạnh.
- Học sinh tham gia tìm hiểu, chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng ở địa phương.

Do đó muốn xây dựng môi trường học tập thân thiện thì cũng phải thực hiện tốt các nội dung trên, nhưng ở phạm vi lớp học và tùy tình hình học sinh, cơ sở vật chất...mà giáo viên tổ chức cho phù hợp. Trước hết giáo viên cần thể hiện phong cách giao tiếp thực sự tôn trọng học sinh. Tất cả bề ngoài hình thức như dáng đi, đứng, cử chỉ, điệu bộ, thái độ, ngôn ngữ đều phải thể hiện được sự thân thiện. Luôn giao tiếp thân thiện với học sinh trong mọi tình huống.

Mặt khác Mĩ thuật là một bộ môn phụ thuộc nhiều vào năng khiếu của từng cá nhân, do đó giáo viên không nên đòi hỏi quá nhiều ở các em. Học sinh hoàn thành sản phẩm đúng theo nội dung chủ đề, qua mỗi giờ học các em có thể nhận xét, đánh giá cái đẹp – cái chưa đẹp đã là thành công. Mỗi lời động viên, khích lệ dù rất nhỏ của giáo viên cũng có thể là một động lực lớn để các em cố gắng.

Khi học sinh thực hành, giáo viên cần phải theo dõi, quán xuyến chung, điều chỉnh, bổ sung những gì mà đa số học sinh chưa rõ hoặc còn lúng túng. Theo dõi

giúp học sinh kém, động viên khích lệ học sinh khá, cụ thể là:

+ Gợi ý học sinh nhận ra những thiếu sót ở bài vẽ để học sinh rút kinh nghiệm và tự sửa chữa.

+ Động viên, khích lệ học sinh khá, giỏi tạo điều kiện cho các em suy nghĩ tìm tòi thêm, nâng cao hiệu quả sáng tạo ở bài vẽ.

Ví dụ như khi học sinh vẽ biểu đạt : Tùy điều kiện thực tế, giáo viên khuyến khích học sinh lựa chọn chất liệu, màu sắc phù hợp để vẽ nhằm tăng tính biểu cảm. Giáo viên nên đi và quan sát cả lớp, đặt câu hỏi để giúp các em lựa chọn được màu sắc và nội dung đạt chất lượng. sau hoạt động này, giáo viên cần hướng dẫn học sinh dùng khung tự tạo để xác định bố cục bức tranh trong Vẽ chân dung, và cả những bức tranh khác được sáng tạo trong suốt quá trình học mỹ thuật, tạo cho các em cách nhìn thẩm mỹ và phương pháp trình bày tác phẩm khi trưng bày bằng những câu hỏi gợi ý như:

- Em muốn thể hiện điều gì và em thể hiện nội dung đó như thế nào trong bức tranh này?

- Tại sao em sử dụng màu này?

- Hình ảnh trong tranh của em có theo những gì em muốn thể hiện không?

- Trong bài vẽ của mình, em muốn thêm hay bỏ chi tiết nào? Vì sao?...

Mặt khác, dù dạy theo phương pháp cũ hay mới, giáo viên chuyên trách Mỹ thuật luôn gặp khó khăn chung với đối tượng học sinh đó là : Các em không dám vẽ, sợ vẽ xấu các bạn chê cười, hay sao chép hoặc bắt chước ý tưởng của bạn. Khi vẽ các em hay tẩy xóa, thường vẽ hình quá nhỏ. Đây là hạn chế mà các em thường mắc phải nhiều. Giáo viên phải biết cách phát huy các mặt mạnh của học sinh, động viên, khích lệ học sinh còn yếu. Động viên khích lệ kịp thời một tiến bộ dù nhỏ nhất của các em. Điều này sẽ giúp các em bớt mặc cảm tự ti và có tinh thần học tập hơn. Có em vẽ hình rất đẹp nhưng lại hay tẩy xóa vì các em sợ sai, vì các em chưa nhìn thấy được cái đẹp trong tranh của mình. Ngoài việc giải thích, giáo viên cần so sánh bài vẽ đẹp và chưa đẹp để học sinh hiểu thêm. Đồng thời nên tuyên dương thường xuyên những nỗ lực dù rất nhỏ của các em để các em tự tin hơn trong học tập.

b. Tăng cường tổ chức các trò chơi lồng ghép vào quá trình học tập:

Bên cạnh hoạt động học là chủ đạo thì nhu cầu chơi, giao tiếp với bạn bè của các em học sinh cũng không thể thiếu. Nếu giáo viên biết phối hợp nhịp nhàng giữa nhiệm vụ của hoạt động học với sự thỏa mãn nhu cầu chơi, giao tiếp của

các em "Học mà chơi, chơi mà học" thì các em sẽ hăng hái, say mê học tập và một điều tất yếu là kết quả học tập của các em sẽ được nâng lên. Đây cũng là một phương pháp dạy học phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh trên cơ sở khai thác đặc điểm tâm sinh lý của học sinh. Khi tổ chức trò chơi, giáo viên cần lưu ý:

+ Lựa chọn trò chơi vừa sức với học sinh. Các em học đầy nhưng phải vui, khi vui thích thì việc học tập sẽ là tự nguyện, không bị gò ép, thúc bách. Khi học mà như chơi thì việc học sẽ trở nên nhẹ nhàng, thoải mái, học sẽ trở thành là một trong những nhu cầu của học sinh. Song cần tìm những trò chơi sao cho nhiều em được tham gia sẽ phát huy tính tích cực hơn. Giáo viên cần lưu ý cần lựa chọn các trò chơi làm cho học sinh tự khám ra nội dung bài học một cách chủ động, thích thú và ghi nhớ được kiến thức một cách tự nhiên và sâu sắc. Trò chơi có chứa đựng những chủ đề, nội dung nhất định, có những quy chế nhất định mà học sinh phải tuân thủ. Trò chơi vừa mang tính chất vui chơi giải trí song đồng thời lại có ý nghĩa giáo dục. Dạy học bằng phương pháp tổ chức trò chơi là đưa học sinh đến với các hoạt động vui chơi giải trí nhưng có nội dung gắn liền với bài học. Trò chơi trong học tập có tác dụng giúp học sinh hăng say vào học tập, chống mệt mỏi, tránh làm cho tiết học nặng nề nhàm chán, tăng cường khả năng thực hành kiến thức của bài học, phát huy hứng thú, tạo thói quen độc lập, chủ động và sự sáng tạo của học sinh, lôi cuốn các em vào những hoạt động học tập. Hay nói cách khác: trò chơi học tập là hoạt động được tổ chức có tính chất vui chơi, giải trí nhưng có nội dung gắn với bài học hay hoạt động học tập của học sinh.

+ Tổ chức vào thời điểm thích hợp. Trong thực tế dạy học, giáo viên thường tổ chức trò chơi học tập để củng cố kiến thức, kỹ năng. Tuy nhiên việc tổ chức cho học sinh chơi các trò chơi để giới thiệu bài hay hình thành kiến thức, kỹ năng mới là rất cần để tạo hứng thú học tập cho học sinh ngay từ khi bắt đầu bài học mới. Do đó giáo viên nên linh hoạt tổ chức ở những thời điểm khác nhau nhằm tạo sự bất ngờ và giảm căng thẳng của giờ học.

+ Lôi cuốn tất cả học sinh của lớp cùng tham gia. Trò chơi học tập là một hình thức học tập bằng hoạt động, hấp dẫn học sinh nên duy trì tốt hơn sự chú ý của các em với bài học. Trò chơi làm thay đổi hình thức học tập chỉ bằng hoạt động trí tuệ, do đó giảm tính chất căng thẳng của giờ học, nhất là các giờ học kiến thức mới. Trò chơi có nhiều học sinh tham gia sẽ tạo cơ hội rèn luyện kỹ năng

học tập hợp tác cho học sinh, tăng cường khả năng giao tiếp và giúp các em rèn kỹ năng hợp tác. Có thể nói điều khiển tiến trình một cuộc chơi với học sinh lớp Một sao cho sôi nổi, sinh động, hấp dẫn lôi cuốn được tất cả các em tham gia chơi một cách thích thú nhưng vẫn đảm bảo mục tiêu tiết học là không dễ. Vì nếu tổ chức sơ sài hoặc mang tính chất hình thức thì học sinh tham gia một cách miễn cưỡng, có em còn nhân dịp này để làm việc riêng, đùa giỡn gây mất trật tự lớp học. Còn nếu tổ chức quá chú trọng vào phần chơi mà quên đi phần học thì giáo viên sẽ khó mà quản lý lớp học đi đúng hướng.

Một số trò chơi có thể áp dụng như: thi vẽ nhanh, vẽ đẹp, tưởng tượng từ hình có sẵn vào đầu, cuối tiết học hoặc trước khi thực hành. Đây chính là thời gian để các em luyện vẽ và tăng cường khả năng vẽ nhanh, vẽ đẹp và giúp các em phấn chấn tinh thần, hăng hái học tập hơn. Cách tiến hành như sau:

- Trò chơi Tưởng tượng từ hình có sẵn: Giáo viên vẽ lên bảng một số hình (có liên quan đến chủ đề đang học), yêu cầu các đội cử đại diện tham gia thi đua vẽ tiếp vào hình có sẵn để thành hình theo đúng chủ đề giáo viên yêu cầu. Ví dụ như chủ đề Con vật nuôi quen thuộc, giáo viên có thể vẽ lên bảng những hình như sau:

Từ những hình này, học sinh vẽ tiếp thành hình các con vật mà em thích như: con trâu, con lợn, con mèo, con thỏ...

- Trò chơi : Ai nhanh hơn. Luật chơi: Mỗi nhóm cử 1 đại diện lên vẽ nhiều con vật nuôi (hoặc vẽ một tranh). HS dưới lớp hát 1 bài. Khi hát hết bài thì các đội thi vẽ phải ngừng tay. Đội nào có học sinh vẽ nhanh, vẽ nhiều con vật (hoặc tranh đẹp nhất) là đội thắng cuộc...

Khi tổ chức trò chơi, giáo viên cần đánh giá cao phần tham gia của các đội, không làm qua loa đại khái, có khen thưởng, tuyên dương kịp thời cũng là một biện pháp làm cho học sinh thêm tích cực vì em nào cũng thích được khen, được thầy cô quan tâm đến việc làm của mình. Bên cạnh đó cần động viên những đội còn lại để các em cố gắng hơn ở lần sau. Sau mỗi lần chơi giáo viên cần nhận xét đánh giá kết quả của học sinh. Dựa vào yêu cầu, nội quy chơi, kết quả cuộc chơi giáo viên đánh giá cuộc chơi và phân loại thắng thua thật công bằng, rõ ràng. Giáo viên phải hết sức lưu ý vấn đề này vì đôi khi có giáo viên nêu yêu cầu và luật chơi rất khắt khe nhưng khi đánh giá kết quả lại đại khái, không chính xác hoặc không công bằng vì vậy sẽ làm cho học sinh mất phần khởi, đôi khi các em biểu lộ sự phản đối với sự đánh giá đó và không chấp nhận kết luận

của giáo viên. Để đánh giá đúng thực chất của cuộc chơi, giáo viên phải thống kê ra được những ưu điểm, nhược điểm của từng đội tham gia chơi. Tuy nhiên vẫn cần sự đánh giá nhẹ nhàng mang tính chất động viên, khích lệ là chính, tránh tình trạng đánh giá để các em buồn và xấu hổ với bạn bè khi không thắng trò chơi.

2.5 . Giải pháp 5: Tăng cường nhận xét, đánh giá học sinh

Việc đánh giá quá trình và kết quả học tập của học sinh là một nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên được thực hiện ở các tiết cuối của mỗi chủ đề (hoạt động Trưng bày sản phẩm). Nó không đơn thuần là thực hiện một quy định bắt buộc để giáo viên ghi nhận vào Sổ theo dõi mà dựa vào đó giúp giáo viên nắm được năng lực, khả năng phối hợp của từng học sinh, từ đó có kế hoạch tổ chức dạy - học phù hợp và hiệu quả. Giáo viên không được đưa ra bất cứ một nhận xét nào về sản phẩm của các em. Mà tùy theo từng sản phẩm, giáo viên gợi ý các em có nên thêm vào, hay bỏ bớt các hình ảnh, nên chỉnh sửa hay thay đổi gì để tác phẩm đẹp hơn, từ đó các em tự rút ra được kiến thức và kinh nghiệm cho bản thân ở lần sau. Mặt khác cần theo dõi, đánh giá học sinh trong suốt quá trình tham gia các hoạt động chứ không chỉ là dựa trên đánh giá sản phẩm chung của nhóm. Mỗi học sinh có năng lực, sở trường riêng (em thì vẽ đẹp nhưng tạo hình bằng đất thì chưa đạt và ngược lại...) nên giáo viên cần quan tâm theo dõi để có những nhận xét, đánh giá cho hợp lý và đảm bảo khách quan. Giáo viên cần quan sát thái độ học tập và làm việc trong các nhóm, đánh giá sự tiến bộ của nhóm trên cơ sở thu thập những thông tin về sự tiến bộ của mỗi thành viên trong nhóm. Sản phẩm của nhóm thể hiện quá trình trao đổi, trình bày ý kiến và kỹ năng hợp tác của từng thành viên. Do đó việc nhận xét quá trình làm việc của nhóm không nên qua loa, đại khái. Cần đưa ra nhận định cụ thể càng giúp học sinh tích lũy nhiều kinh nghiệm cho những lần làm việc sau. Những tiêu chí nhận xét cần thiết phải có:

- Sự phân công trong nhóm.
- Tinh thần thái độ làm việc của các thành viên trong quá trình thực hiện.
- Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Thời gian hoàn thành sản phẩm.
- Kỹ năng trình bày nội dung tranh vẽ trước lớp.

Việc đánh giá kết quả không chỉ dựa trên thành tích chung của cả nhóm mà còn dựa trên sự đóng góp của từng thành viên trong nhóm. Để thực hiện việc

đánh giá đảm bảo công bằng, đúng thực tế, giáo viên cần có sổ tay theo dõi ghi nhận ngay những cá nhân tích cực, cá nhân thụ động hay sáng tạo, những nhóm làm việc hiệu quả... Khi thực hiện việc đánh giá, giáo viên cần nêu rõ những mặt được và chưa được để học sinh nắm và thực hiện tốt hơn. Bên cạnh việc tuyên dương những học sinh tích cực, chăm chỉ, giáo viên cũng cần nghiêm khắc nhắc nhở những học sinh chưa tập trung, lơ là, hay nói chuyện, làm việc riêng để các em có trách nhiệm và ý thức hơn.

Khi đánh giá hoạt động của một nhóm, giáo viên cũng cần lưu ý tới những tiến bộ của các em. Bởi vì sự tiến bộ đó thể hiện tinh thần, thái độ tiếp thu bài học có hiệu quả mà các em đạt được. Sản phẩm của một nhóm thường là hoàn thành tốt thì không có gì phải bàn, nhưng có nhiều trường hợp ở hoạt động trước các em chỉ hoàn thành hoặc chưa hoàn chỉnh, ở hoạt động sau lại có sản phẩm nổi trội hoặc xuất sắc thì rất cần sự ghi nhận của giáo viên. Đó chính là động lực để các em có tinh thần học tập tốt hơn ở các hoạt động sau.

Hiện tại việc đánh giá môn học được thực hiện theo thông tư 27 do đó đánh giá hoạt động nhóm là một phần quan trọng để làm căn cứ cho giáo viên thực hiện đúng thực chất, công bằng và khách quan. Nhất là đối với nội dung năng lực và phẩm chất, nếu giáo viên chỉ dựa trên cơ sở là sản phẩm mỹ thuật của các em là chưa đủ, chưa chính xác, mà phải dựa trên nhiều yếu tố như: Khả năng kết hợp với bạn, khả năng giao tiếp, tính tích cực, sáng tạo... Chính vì vậy, giáo viên cần coi trọng khâu đánh giá hoạt động nhóm của học sinh trong các giờ học, để đảm bảo các yêu cầu về chuyên môn, đạt mục tiêu giáo dục của môn học Mỹ thuật trong trường Tiểu học.

3. KẾT QUẢ SAU KHI ÁP DỤNG SÁNG KIẾN

Tính tới thời điểm hiện tại, học sinh đã quen và thực hiện tương đối tốt mô hình học tập mới này, áp lực học tập không còn là vấn đề với các em. Đây chính là hình thức dạy học theo phương pháp mở (kết thúc bài học này là mở ra một bài học mới), tăng cường dạy học hợp tác nhưng vẫn coi trọng cá thể hóa học sinh. Tạo cơ hội cho học sinh thực hành các bài tập ứng dụng thiết thực, phục vụ cho học tập và cuộc sống.

Qua việc học tập theo phương pháp mới giúp cho học sinh có được những trải nghiệm để gợi mở cách nhìn nhận, cảm giác, sự tò mò, trí nhớ, trí tưởng tượng và phát triển sức sáng tạo và biểu đạt, vì vậy học sinh sẽ có được những hình ảnh và động lực mang tính tinh thần. Hạn chế được cảm giác lo sợ vì không

biết vẽ của các em. Học sinh biết bảo vệ ý thức chủ quan của bản thân khi vẽ tranh, không bị ảnh hưởng bởi lời chê bai của các bạn khác. Học sinh được bồi dưỡng rèn luyện óc quan sát, cách so sánh sự vật hiện tượng, giúp các em tìm tòi thể hiện để vươn tới cái đẹp. Các em cảm nhận được cái đẹp và chưa đẹp một cách rõ ràng qua việc nhận xét hình ảnh, tranh vẽ. Biết tạo ra các sản phẩm làm đẹp phục vụ cho sinh hoạt như: trang trí đồ vật, trang trí góc học tập. Một điều không thể không nhắc tới đó là học sinh yêu thích môn học hơn, vẽ một cách say sưa hơn, hứng thú với nhiều sáng tạo, khiến cho tiết học trở nên thoải mái, nhẹ nhàng. Quan trọng hơn cả là các em đã thấy tự tin khi vẽ, tạo được những câu chuyện ngộ nghĩnh mang hiệu quả bất ngờ, đẹp mắt.

Số học sinh còn tẩy xóa bài vẽ giảm đi đáng kể, hiện tượng sao chép cũng không còn. Đặc biệt là không có học sinh nào không hoàn thành được bài thực hành theo nội dung yêu cầu của bài học. Xem sản phẩm của các em chúng ta sẽ thấy ngay những tiến bộ vượt bậc mà các em đã có được. Tính sáng tạo, độc đáo được học sinh thể hiện qua từng chủ đề sinh động, phong phú và đa dạng. Những bức tranh có tạo hình tự tin, ngộ nghĩnh, những sản phẩm tạo hình có chất lượng xuất hiện ngày càng nhiều. Điều quan trọng là giáo viên đã tạo được không khí hào hứng, say mê vẽ ở học sinh. Qua đó đạt được những kết quả như sau:

*** Kết quả cụ thể :**

MINH CHỨNG KÈM THEO (BẢNG 2)

Với kết quả như trên, tôi thấy việc dạy học Mỹ thuật muốn có kết quả giảng dạy cao thì người thầy phải không ngừng tìm tòi và đổi mới phương pháp dạy học. Để tạo được cách dạy lấy học sinh làm trung tâm cho bài dạy, giáo viên chỉ là người hướng dẫn, gợi mở, thì ngoài việc sử dụng một số phương pháp dạy truyền thống còn cần kết hợp nhiều phương pháp khác để tiết học sinh động lôi cuốn học sinh tham gia hơn. Với kết quả này, mỗi chúng ta cũng không lấy đó làm bằng lòng để rồi dừng ở đó. Theo tôi đã là giáo viên thì việc học hỏi, tìm tòi và sáng tạo trong cách dạy là một nhiệm vụ mỗi ngày của người thầy, hoạt động đó phải được diễn ra thường xuyên có như vậy mới đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao đối với tri thức, và đặc biệt có thể tạo điều kiện cho học sinh vững vàng bước vào chương trình Mỹ thuật ở bậc Trung học cơ sở.

4. HIỆU QUẢ CỦA SÁNG KIẾN

4.1. HIỆU QUẢ VỀ KHOA HỌC

Qua quá trình áp dụng phương pháp dạy học Mĩ thuật mới tôi nhận thấy cái hay của đề tài này là rất khoa học, dễ thực hiện đối với người dạy và đặt người học vào vị trí chủ động phải tìm hiểu vấn đề và tìm ra cách giải quyết hiệu quả, sáng tạo nhất. Việc đánh giá học sinh cũng không còn bị đặt quá nặng vào sản phẩm của các em mà nó được đánh giá dựa trên cả quá trình mà các em tham gia. Đây là một chương trình giáo dục Mĩ thuật Tiểu học năng động, phát huy, rèn luyện được nhiều kỹ năng cho học sinh, đặc biệt là kỹ năng sống.

4.2. HIỆU QUẢ VỀ KINH TẾ

Mặc dù hiệu quả kinh tế trực tiếp của sáng kiến rất khó đánh giá định lượng cụ thể, tuy nhiên có thể chỉ ra một số lợi ích kinh tế trực tiếp như sau:

- Giảm thiểu việc mua và phụ thuộc vào nguồn tài liệu bài tập bên ngoài cho cả giáo viên và học sinh. Bên cạnh đó là những hiệu quả gián tiếp lâu dài về mặt kinh tế như nâng cao hiệu suất công việc của giáo viên, giúp học sinh có hứng thú hơn với môn học và tập cho học sinh thói quen sưu tầm, cất giữ những vật dụng, vỏ hộp, chai nhựa...không còn sử dụng để khi cần có thể sử dụng. Có thể tận dụng tối đa các phương tiện, đồ dùng học tập sẵn có, sử dụng linh hoạt các chất liệu học sinh đã có, hướng dẫn học sinh sưu tầm các chất liệu sẵn có ở địa phương, những vật dụng bỏ đi để tạo ra nhiều chất liệu phong phú trong các hoạt động dạy học Mĩ thuật.

4.3. HIỆU QUẢ VỀ XÃ HỘI

Hiệu quả về mặt xã hội Trực tiếp nâng cao chất lượng học sinh. Giúp học sinh tiếp cận các kiến thức mới mẻ, có phương pháp học tập đúng đắn. Các nghiên cứu khoa học được đưa vào nhằm đem đến cái nhìn tổng quan cho học sinh về môn học nói riêng và quá trình học tập học nói chung. Giúp giáo viên bổ sung và nâng cao kiến thức chuyên môn cũng như hiệu quả giảng dạy.

5. TÍNH KHẢ THI

Qua các chủ đề đã dạy cho thấy một số biện pháp tôi đưa ra là hoàn toàn đúng đắn. Kết quả thu được thật đáng khích lệ, không còn học sinh xếp loại chưa hoàn thành nữa, mà tỷ lệ ở mức hoàn thành và hoàn thành tốt rất cao. Đạt 100% vượt chỉ tiêu nhà trường giao .

Vì vậy tôi sẽ áp dụng những biện pháp này vào trong việc giảng dạy của mình để chất lượng dạy và học môn Mĩ thuật của trường Tiểu học Tòng Bạt

được tốt hơn và tôi mạnh dạn đưa ra những biện pháp này cho các bạn đồng nghiệp trong huyện tham khảo và góp ý để cùng nâng cao chất lượng dạy và học.

6. THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ TÀI, SÁNG KIẾN

- Tôi đã áp dụng thực hiện đề tài từ ngày 15/9/2023 đến hết ngày 15/04/2024

7. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI, SÁNG KIẾN

- Nguồn kinh phí để thực hiện đề tài này chủ yếu là của cá nhân tôi, tuy nhiên số lượng kinh phí không tốn kém nhiều. Chỉ cần đầu tư thời gian hợp lý cho việc nghiên cứu áp dụng một cách linh hoạt hiệu quả giải pháp vào các hoạt động giáo dục của môn học.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Với mong muốn là làm thế nào để áp dụng phương pháp mới vào giảng dạy môn Mỹ thuật Tiểu học ngày càng hiệu quả và giúp giáo viên tháo gỡ những khó khăn, tôi mạnh dạn đưa ra một vài ý kiến đề xuất với các cấp chỉ đạo như sau:

1. Đối với các cấp quản lý:

Cần tổ chức lớp học nâng cao việc giảng dạy môn Mỹ thuật. Tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn về đổi mới phương pháp dạy học cho đội ngũ giáo viên. Nên tạo điều kiện cho GV các trường, cụm chuyên môn giao lưu, sinh hoạt chuyên môn với nhau từ đó giúp giáo viên có cơ hội học tập, trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau.

Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp thêm tài liệu nghiên cứu giảng dạy và đồ dùng phục vụ cho việc dạy và học. Cần kịp thời động viên khen thưởng những giáo viên có thành tích trong việc nâng cao chất lượng dạy và học.

2. Đối với giáo viên:

Phải kiên trì thực hiện đổi mới phương pháp dạy học. Cần nắm bắt rõ năng lực học tập của từng đối tượng học sinh để giảng dạy có hiệu quả. Tự học và tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ nghiệp vụ của bản thân góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Trên đây là kinh nghiệm của tôi về: **“Một số giải pháp giúp học sinh học tốt môn Mỹ thuật lớp 2”**, tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu đề ra các giải pháp thực hiện việc giảng dạy Mỹ thuật Tiểu học nói chung theo phương pháp mới có hiệu quả hơn. Những vấn đề mà tôi đã nêu chắc chắn không tránh khỏi hạn chế và thiếu sót. Song đó là những kinh nghiệm nhỏ mà tôi đã rút ra được trong quá trình nghiên cứu và dạy thử nghiệm. Tôi rất mong được sự tham khảo, nhận xét, góp ý bổ sung của đồng nghiệp, của cấp trên để giải pháp này được hoàn thiện nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng dạy và học môn Mỹ thuật.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
(ký tên, đóng dấu)

Tòng Bạt, ngày 15 tháng 4 năm 2024
Người viết sáng kiến
(ký tên)

Phạm Văn Đức

CÁC MINH CHỨNG**BẢNG 1****BẢNG SỐ LIỆU ĐIỀU TRA TRƯỚC KHI THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP**

Lớp	Sĩ số	Số hs thích học		Số hs không thích học		Chất lượng học tập						Ghi chú
		TS	%	TS	%	HTT	%	HT	%	CHT	%	
2A1	27	21	77,8	6	22,2	7	25,9	18	66,7	2	7,4	
2A2	29	22	75,9	7	24,1	9	31,1	19	65,5	1	3,4	
2A3	29	24	82,8	5	17,2	12	41,4	16	55,2	1	3,4	
2A4	30	24	80,0	6	20,0	10	33,3	18	60	2	6,7	

BẢNG 2**BẢNG SỐ LIỆU ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP**

Lớp	Sĩ số	Số hs thích học		Số hs không thích học		Chất lượng học tập						Ghi chú
		TS	%	TS	%	HTT	%	HT	%	CHT	%	
2A1	27	27	100	0	0	17	63,0	10	37,0	0	0	
2A2	29	29	100	0	0	19	65,5	10	34,5	0	0	
2A3	29	29	100	0	0	20	69,0	9	31,0	0	0	
2A4	27	27	100	0	0	19	70,4	8	29,6	0	0	3 hs chuyển

Một số hình ảnh của tiết học Mỹ thuật khi áp dụng các giải pháp mới







MỤC LỤC	
NỘI DUNG	<i>Trang</i>
I. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. Tính cấp thiết của sáng kiến	1
2. Mục tiêu của sáng kiến	2
3. Thời gian, Đối tượng, phạm vi nghiên cứu	2
II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN	3
1. Hiện trạng của vấn đề	3
2. Các giải pháp thực hiện sang kiến	4
2.1. Giải pháp 1	5
2.2. Giải pháp 2	6
2.3. Giải pháp 3	7
2.4. Giải pháp 4	9
2.5. Giải pháp 5	13
3. Kết quả sau khi áp dụng sáng kiến	14
4. Hiệu quả của sang kiến	16
4.1. Hiệu quả về khoa học	16
4.2. Hiệu quả về kinh tế	16
4.3. Hiệu quả về xã hội	16
5. Tính khả thi	16
6. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến	17
7. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến	17
III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	18
CÁC MINH CHỨNG	
MỤC LỤC	